

Ninh Bình, ngày 22 tháng 01 năm 2016

CHƯƠNG TRÌNH SỐ 1

Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức Đảng, chất lượng đội ngũ đảng viên; hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền; chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, hội quần chúng các cấp, giai đoạn 2015 - 2020

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố Ninh Bình lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2015-2020; Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Ninh Bình thống nhất xây dựng chương trình số 1 về “*Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức Đảng, chất lượng đội ngũ đảng viên; hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền; chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, hội quần chúng các cấp, giai đoạn 2015 - 2020*” với các nội dung:

Phần thứ nhất ĐÁNH GIÁ KHÁI QUÁT VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ TRONG NHIỆM KỲ 2010-2015

I. KẾT QUẢ NỔI BẬT

Nhiệm kỳ qua, Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy đã lãnh đạo, chỉ đạo hệ thống chính trị thực hiện hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2010-2015 đề ra.

Công tác chính trị tư tưởng luôn được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo. Việc “học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XI) về xây dựng Đảng đã tạo sự chuyển biến về nhận thức và hành động trong đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức. Công tác tổ chức xây dựng Đảng đạt được nhiều kết quả tích cực, tỷ lệ TCCS Đảng trong sạch vững mạnh hàng năm đạt trên 80% (*theo hướng dẫn mới: năm 2014 đạt 61,3%, năm 2015 đạt 63,01%*); hàng năm, số đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên đạt 65%, đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ tỷ lệ dưới 0,15%, kết nạp được 1.035 đảng viên mới; Công tác kiểm tra, giám sát được tăng cường và thực hiện tốt các nội dung, kế hoạch đề ra. Công tác dân vận có nhiều đổi mới tập trung hướng về cơ sở, góp phần tích cực vào việc hoàn thành các nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ.

Tổ chức, bộ máy của HĐND, UBND từ thành phố đến các xã, phường được kiện toàn kịp thời; năng lực quản lý, điều hành, chất lượng hiệu quả thực thi công vụ của các cấp chính quyền và đội ngũ cán bộ công chức, viên chức từng bước được nâng lên. Việc tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính có nhiều đổi mới tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân khi giao dịch với cơ quan nhà nước.

Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội, hội quần chúng luôn bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp uỷ Đảng hướng về cơ sở; đổi mới trong hoạt động, tích cực tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, tích cực hưởng ứng các cuộc vận động, các phong trào thi đua; tham gia các hoạt động bảo đảm an sinh xã hội; vận động cán bộ, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

II. NHỮNG TỒN TẠI, HẠN CHẾ

Bên cạnh những kết quả đạt được, hoạt động của hệ thống chính trị còn những tồn tại, hạn chế:

Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của một số cấp uỷ cơ sở còn hạn chế; việc triển khai Kết luận số 21-KH/TU ngày 17/7/2014 của BTV Tỉnh uỷ “về tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng” chưa đồng bộ; vai trò tiền phong gương mẫu của một bộ phận đảng viên, cán bộ, công chức còn hạn chế; một số cấp uỷ chưa thực sự coi trọng công tác chính trị tư tưởng, việc truyền đạt và tổ chức nghiên cứu học tập chỉ thị, nghị quyết hiệu quả chưa cao; có nơi nèn nếp, chất lượng sinh hoạt chi uỷ, chi bộ chưa tốt, tinh thần đấu tranh tự phê bình và phê bình hạn chế; công tác quản lý đảng viên, chất lượng kết nạp đảng viên ở một số tổ chức cơ sở đảng chưa đạt yêu cầu; công tác tổ chức cán bộ còn bất cập, đội ngũ cán bộ còn thiếu ở một số ngành, lĩnh vực cần chuyên môn sâu; công tác kiểm tra, giám sát của một số cấp uỷ, UBKT Đảng uỷ cơ sở chất lượng còn hạn chế.

Chất lượng thảo luận, chất vấn, trả lời chất vấn tại các kỳ họp của HĐND; công tác giám sát của đại biểu HĐND đối với việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri và kiến nghị sau giám sát của HĐND hiệu quả chưa cao.

Năng lực quản lý, điều hành của một số chính quyền cơ sở nhất là người đứng đầu trên một số lĩnh vực như đất đai, trật tự đô thị, vệ sinh môi trường còn hạn chế. Hiệu quả giải quyết công việc của các phòng, ban còn hạn chế; phối hợp giữa các đơn vị về một số nội dung chưa thống nhất. Kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức ở một số đơn vị chưa nghiêm, chưa tạo sự chuyển biến tích cực.

Công tác tuyên truyền vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị-xã hội và hội quần chúng từ thành phố đến cơ sở ở một số công việc cụ thể còn chung chung, kết quả chưa cao; việc thu hút, tập hợp đoàn viên, hội viên còn hạn chế. Vai trò giám sát, phản biện xã hội và tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị-xã hội đã được triển khai nhưng hiệu quả chưa đáp ứng yêu cầu.

Phần thứ hai

QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU, GIAI ĐOẠN 2015-2020

I. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO

Đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo khoa học, gắn bó chặt chẽ với nhân dân; đề cao vai trò cấp uỷ, người đứng đầu, bảo đảm phát huy hiệu quả hoạt động

của từng thành viên trong hệ thống chính trị của thành phố trong thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương. Gắn công tác xây dựng Đảng với xây dựng bộ máy chính quyền, MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội, hội quần chúng thực sự trong sạch, vững mạnh. Xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức tâm huyết với công việc, có tinh thần trách nhiệm cao; không ngừng học tập, rèn luyện, nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực thực tiễn, phẩm chất, đạo đức và lối sống, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung:

1.1. Tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức Đảng, năng lực điều hành của bộ máy chính quyền; xây dựng Đảng bộ thực sự trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và cán bộ.

1.2. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng của hệ thống chính trị từ thành phố đến cơ sở, đề cao vai trò cấp uỷ, bảo đảm phát huy hiệu quả hoạt động của từng tổ chức trong thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương.

1.3. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các cấp có phẩm chất, đạo đức, lối sống trong sạch, lành mạnh, có trình độ chuyên môn nghiệp vụ, năng lực hoạt động thực tiễn bảo đảm thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao.

1.4. Lãnh đạo thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2015-2020 đề ra.

2. Mục tiêu cụ thể:

- Tổ chức cơ sở Đảng trực thuộc đạt trong sạch vững mạnh đến năm cuối nhiệm kỳ đạt 70% và theo quy định, hướng dẫn của Trung ương; không có TCCS Đảng yếu kém; tỷ lệ chính quyền cơ sở vững mạnh đạt 90% trở lên.

- Phấn đấu 100% các TCCSD quán triệt, xây dựng chương trình công tác toàn khoá và thực hiện nghiêm túc các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, Tỉnh ủy, Thành ủy và nghị quyết đại hội Đảng các cấp. Tỷ lệ đảng viên dự học tập, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết từ 90% trở lên.

- Duy trì nền nếp, thực hiện có hiệu quả chất lượng sinh hoạt chi bộ theo Quy định 2463-QĐ/TU ngày 28/6/2012 của Ban Thường vụ Thành ủy về “Quy định nội dung sinh hoạt chi bộ thuộc Đảng bộ thành phố”; Chỉ thị số 07-CT/TU ngày 10/10/2011 của Ban Thường vụ Thành ủy về “tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp uỷ Đảng đối với việc nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác của cán bộ, công chức, viên chức các phòng, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và các xã, phường thuộc thành phố”.

- Phấn đấu trong nhiệm kỳ 2015-2020 thành lập từ 3-4 chi bộ trong các doanh nghiệp tư nhân trực thuộc Đảng bộ các xã, phường.

- Mỗi năm Đảng bộ kết nạp được từ 180 đảng viên trở lên bảo đảm chất lượng; Trong đó phấn đấu kết nạp từ 06 đảng viên trở lên là học sinh THPT và sinh viên; quan tâm kết nạp đảng viên là người có đạo và chủ doanh nghiệp tư nhân.

- Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, hội quần chúng thành phố hàng năm được cấp trên đánh giá xếp loại tốt trở lên.

- Hàng năm, người đứng đầu cấp uỷ, chính quyền, MTTQ và các đoàn thể từ thành phố đến cơ sở tổ chức ít nhất 01 cuộc đối thoại với cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và quần chúng nhân dân.

- Có 50% cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh uỷ quản lý có trình độ chuyên môn trên đại học; 100% có trình độ lý luận chính trị cao cấp, cử nhân. Cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Thành uỷ quản lý có trình độ chuyên môn phù hợp từ đại học trở lên; trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên.

- Cử đi đào tạo về: Chuyên môn trên đại học 10 cán bộ, lý luận chính trị cao cấp và cử nhân 12 cán bộ, trung cấp lý luận chính trị 180 cán bộ. Phấn đấu cử đi đào tạo từ 03-05 cán bộ chuyên ngành quản lý hành chính công, quản lý đô thị và du lịch theo Đề án đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ và của thành phố.

III. NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các cấp uỷ đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên.

1.1. Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng, gắn với đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh và thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XI) về xây dựng Đảng.

1.1.1. Đổi mới, nâng cao chất lượng học tập, quán triệt, triển khai, thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng.

Đổi mới hình thức tổ chức quán triệt, triển khai chỉ thị, nghị quyết của Đảng; lựa chọn báo cáo viên có kinh nghiệm, hiểu biết rộng, có kỹ năng tuyên truyền miệng. Quản lý chặt chẽ cán bộ, đảng viên dự các hội nghị học tập chỉ thị, nghị quyết và kiên quyết xử lý những cán bộ, đảng viên thiếu nghiêm túc trong học tập; kiểm tra nhận thức về nội dung được học tập.

1.1.2. Nâng cao chất lượng hoạt động của đội ngũ báo cáo viên, cộng tác viên dư luận xã hội, phục vụ tốt cho việc định hướng tư tưởng trong đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Kiện toàn đội ngũ báo cáo viên bảo đảm tiêu chuẩn, đúng cơ cấu; hàng năm tập huấn kỹ năng tuyên truyền miệng, kỹ năng truyền đạt chỉ thị, nghị quyết. Tập huấn kỹ năng tổng hợp, phản ánh, xử lý dư luận cho đội ngũ cộng tác viên dư luận xã hội; cung cấp thông tin, thời sự cho báo cáo viên và cộng tác viên dư luận xã hội. Nâng cao chất lượng, hiệu quả việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh bằng việc làm cụ thể, thiết thực tránh hình thức.

1.1.3. Thực hiện tốt Quyết định số 1248-QĐ/TU ngày 15/4/2014 của BTV Tỉnh uỷ ban hành Quy định về lãnh đạo các cấp thực hiện đối thoại trực tiếp với nhân dân.

Xây dựng kế hoạch tổ chức các hội nghị đối thoại định kỳ theo quy định. Chủ động nắm tình hình, đề xuất đối thoại để giải quyết những vấn đề phát sinh, đột xuất. Lựa chọn các nội dung, chuyên đề để đối thoại sâu theo từng lĩnh vực và khi cần thiết.

1.1.4. Nâng cao chất lượng và hiệu quả sử dụng bản tin thành phố, trang thông tin điện tử của thành phố.

Kiện toàn ban biên tập bản tin; tập huấn kỹ năng viết tin, bài, xử lý thông tin cho đội ngũ cộng tác viên. Kiểm tra, đánh giá việc sử dụng bản tin, nâng cấp trang thông tin điện tử của thành phố, điều chỉnh kịp thời các nội dung cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

1.2. Đổi mới công tác tổ chức xây dựng Đảng; tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ một cách chủ động, đồng bộ; nâng cao chất lượng công tác phát triển đảng viên.

1.2.1. Đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp ủy và chi bộ.

Bảo đảm thực hiện nghiêm các nội dung cơ bản của nguyên tắc tập trung dân chủ; duy trì nền nếp, nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp uỷ, sinh hoạt chi bộ; thực hiện nghiêm túc việc đấu tranh tự phê bình, phê bình trong Đảng. Tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với quần chúng nhân dân tạo sự đồng thuận trong xã hội.

Cấp uỷ chi bộ chuẩn bị tốt về nội dung, kỹ năng điều hành trong sinh hoạt chi bộ; tăng cường công tác giáo dục, quản lý, phân công nhiệm vụ đối với đảng viên; đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với cấp uỷ chi bộ nơi cư trú. Tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên đề ở chi bộ. Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá chất lượng tổ chức đảng, đảng viên đúng thực chất, tránh hình thức.

Duy trì và nâng cao trách nhiệm các tổ công tác của Thành uỷ trong việc theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ và sinh hoạt chuyên đề theo đúng quy định của Trung ương; chỉ đạo Đảng uỷ các xã, phường thực hiện nghiêm túc việc phân công đảng viên chi bộ cơ quan xã, phường về dự sinh hoạt định kỳ hàng tháng tại các chi bộ khu dân cư; tiếp tục duy trì việc phân công cảnh sát khu vực về dự sinh hoạt chi bộ tổ dân phố theo quy định của Ban Thường vụ Thành uỷ.

1.2.2. Đổi mới phương pháp, cách thức, nâng cao chất lượng đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức, nhất là đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý.

Thực hiện việc đánh giá, phân loại cán bộ theo nguyên tắc tập trung, dân chủ, công khai, minh bạch, công tâm khách quan, toàn diện; lấy chất lượng, hiệu quả công việc làm cơ sở để đánh giá. Coi trọng và phát huy trách nhiệm của người đứng đầu, người trực tiếp quản lý, sử dụng cán bộ. Thực hiện việc đánh giá, phân loại cán bộ đối với từng cán bộ trong các loại hình tổ chức, cơ quan, đơn vị theo quy định tại Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ và Hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

1.2.3. Nâng cao chất lượng đào tạo bồi dưỡng và công tác quy hoạch cán bộ.

Căn cứ nhu cầu sử dụng cán bộ, yêu cầu nhiệm vụ trước mắt và lâu dài để thực hiện đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ. Chú trọng về chất lượng, hiệu quả trong đào tạo, bồi dưỡng cán bộ. Thực hiện hiệu quả đề án đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao của tỉnh; quan tâm cử cán bộ đi bồi dưỡng về quản lý Nhà nước nghiệp vụ công tác tổ chức, kiểm tra, tuyên giáo, dân vận và văn phòng cấp uỷ.

Chủ động rà soát, bổ sung và xây dựng quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp để có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, điều động, luân chuyển, bố trí cán bộ đáp ứng yêu cầu trước mắt và lâu dài. Thực hiện đồng bộ công tác xây dựng quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý với quy hoạch cán bộ chuyên sâu về từng lĩnh vực chuyên môn, nghiệp vụ. Chú trọng chất lượng, số lượng trong công tác quy hoạch cán bộ diện Thường trực, Ban Thường vụ Thành ủy quản lý. Quan tâm quy hoạch và sử dụng cán bộ trẻ, cán bộ nữ.

1.2.4. Thực hiện có hiệu quả công tác điều động, luân chuyển cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý.

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 25/01/2002 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 15-KH/TU, ngày 27/5/2002 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kết luận số 24-KL/TW ngày 05/6/2012 về đẩy mạnh công tác quy hoạch và luân chuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý đến năm 2020 và những năm tiếp theo. Xây dựng kế hoạch điều động, luân chuyển cán bộ lãnh đạo quản lý, giai đoạn 2016-2020. Chỉ đạo thực hiện việc điều chuyển cán bộ, công chức, viên chức khỏi nhà nước theo quy định tại Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 25/10/2007 của Chính phủ cùng với sắp xếp, bố trí đội ngũ cán bộ chuyên môn, nghiệp vụ, nhất là ở những vị trí công tác dễ phát sinh tiêu cực, những cán bộ làm việc một vị trí lâu năm.

1.2.5. Chủ động xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tạo sự chuyển biến trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của thành phố:

Bổ sung, hoàn thiện và cụ thể hóa hệ thống quy chế, quy định, quy trình về công tác cán bộ theo quy định của Trung ương, của Tỉnh ủy phù hợp tình hình thực tế của thành phố bảo đảm tính khoa học, thực tiễn, hiệu quả.

Chủ động xây dựng đội ngũ cán bộ bảo đảm đồng bộ về cơ cấu, số lượng, chất lượng nhằm khắc phục tình trạng hụt hẫng, chắp vá khi có nhu cầu sử dụng cán bộ; bố trí sử dụng có hiệu quả đội ngũ cán bộ chuyên môn, nghiệp vụ, nhất là cán bộ, công chức, viên chức công tác tại các phòng, ban, MTTQ, các đoàn thể chính trị-xã hội thành phố và cán bộ chủ chốt ở xã, phường.

Thực hiện việc bổ nhiệm, đề bạt cán bộ bảo đảm đúng nguyên tắc, quy trình, quy định theo hướng mở rộng dân chủ, công khai, khách quan; thực hiện nghiêm các quy định của Trung ương, của tỉnh về tiêu chuẩn, số lượng chức danh cán bộ ở các phòng, ban, cơ quan, đơn vị. Kịp thời thay thế đối với những cán bộ lãnh đạo, quản lý không hoàn thành nhiệm vụ, năng lực yếu, tín nhiệm thấp, né tránh trách nhiệm, để đơn vị xảy ra vụ việc nỗi cộm, bức xúc kéo dài.

Thực hiện tốt chính sách của Đảng, nhà nước đối với cán bộ, công chức, viên chức; quan tâm động viên và tạo điều kiện để cán bộ, công chức, viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ

1.2.6. Nâng cao chất lượng công tác phát triển đảng viên.

Cấp uỷ cơ sở chủ động xây dựng kế hoạch để phát hiện, tạo nguồn, bồi dưỡng quần chúng ưu tú, thông qua các phong trào hoạt động thực tiễn, các cuộc vận động do các ngành, đoàn thể chính trị - xã hội phát động và thực hiện các nhiệm vụ

chính trị của cơ quan, đơn vị. Gắn việc nâng cao chất lượng công tác phát triển đảng viên với nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của TCCS Đảng và công tác xây dựng các tổ chức đoàn thể chính trị- xã hội vững mạnh. Quan tâm phát triển Đảng đối với quần chúng ưu tú là đoàn viên TNCS Hồ Chí Minh, học sinh THPT, sinh viên, người có đạo và chủ doanh nghiệp.

1.3. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát; tích cực đấu tranh phòng chống tham nhũng, lãng phí và tiêu cực trong cán bộ, đảng viên.

Coi trọng kiểm tra, giám sát đối với các tổ chức đảng trực thuộc và cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp, nhất là người đứng đầu các cơ quan, tổ chức trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; về phẩm chất đạo đức, lối sống và giữ mối liên hệ với quần chúng nhân dân. Xây dựng cơ chế kiểm tra, giám sát của tổ chức đảng và nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức của cán bộ, đảng viên.

Thực hiện phương châm giám sát mở rộng, kiểm tra có trọng tâm trọng điểm, cần tập trung kiểm tra những lĩnh vực nhạy cảm dễ nảy sinh tiêu cực, tham nhũng trong công tác tổ chức cán bộ, quản lý kinh tế - tài chính, đất đai, xây dựng cơ bản, chính sách an sinh xã hội, chính sách hỗ trợ dạy nghề, giải quyết việc làm. Nâng cao chất lượng các cuộc kiểm tra giám sát nhằm ngăn ngừa những sai phạm. Chủ trọng kiểm tra việc thực hiện kết luận sau kiểm tra, giám sát. Tăng cường sự phối hợp giữa kiểm tra, giám sát của Đảng với Thanh tra, kiểm tra của Nhà nước, giám sát của các tổ chức đoàn thể chính trị-xã hội và sự giám sát của nhân dân nhằm góp phần đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

Chỉ đạo xây dựng kế hoạch tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng; củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra, giám sát. Quán triệt và triển khai thực hiện các văn bản, quy định về thi hành Điều lệ Đảng, các quy định của Trung ương, của cấp ủy, UBKT cấp trên về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng.

1.4. Đổi mới và tăng cường công tác dân vận của hệ thống chính trị.

Các cấp uỷ đảng tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức lãnh đạo công tác vận động quần chúng, công tác tôn giáo và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở nhằm tập hợp các tầng lớp nhân dân, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tham gia phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng, tạo sự đồng thuận trong Đảng, chính quyền, MTTQ, các đoàn thể chính trị-xã hội, hội quần chúng và các tầng lớp nhân dân...

Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo các cấp uỷ đảng, chính quyền, MTTQ và các đoàn thể chính trị-xã hội thực hiện tốt Quyết định số 290-QĐ/TW ngày 25/02/2010 của Bộ Chính trị về việc ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị; Quyết định số 226-QĐ/TU, ngày 09/6/2011 của BTV Tỉnh uỷ; Nghị quyết số 25-NQ/TW, ngày 03/6/2013 của BCH Trung ương Đảng khoá XI về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới; Kết luận số 114-KL/TW, ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư về nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan nhà nước các cấp. Thường xuyên quan tâm giáo dục, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thực sự "trọng dân, gần dân, hiểu dân, học

dân, có trách nhiệm với dân"; chú trọng công tác dân vận tại các tổ dân phố, thôn; tập trung xây dựng các mô hình "dân vận khéo"; tổ chức sơ kết, tổng kết và nhân rộng mô hình "dân vận khéo" trên các lĩnh vực; quan tâm chỉ đạo, phối hợp với các cơ quan, đơn vị và lực lượng vũ trang trên địa bàn để thực hiện hiệu quả công tác dân vận trong triển khai, thực hiện nhiệm vụ.

Chỉ đạo rà soát, bổ sung, sửa đổi: Kế hoạch thực hiện Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị; các chương trình phối hợp công tác đã ký kết giữa Ban Dân vận với chính quyền, các ban, ngành và lực lượng vũ trang. Nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động của các Ban chỉ đạo: Công tác tôn giáo; thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; phong trào thi đua "Dân vận khéo".

1.5. Không ngừng đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng.

- *Đổi mới trong ban hành Nghị quyết:* Việc xây dựng các chủ trương, nghị quyết phải được khảo sát, tham khảo ý kiến của các cơ quan chuyên môn và tổ chức Đảng có liên quan; việc ban hành các chủ trương, nghị quyết của cấp uỷ theo hướng lựa chọn những nhiệm vụ trọng tâm, những lĩnh vực khó khăn, phức tạp, yêu cầu thực tiễn đòi hỏi cần phải tập trung giải quyết, có phân công, phân nhiệm cụ thể để đạt hiệu quả cao nhất, tránh xu hướng dàn trải, thiếu thực tiễn.

- *Đổi mới trong lãnh đạo, chỉ đạo:* Thực hiện nghiêm túc Quy chế làm việc của cấp uỷ; tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với hoạt động của hệ thống chính trị; bảo đảm tăng cường sự lãnh đạo của Đảng và phát huy sự chủ động, sáng tạo của từng tổ chức, tránh bao biện, làm thay hoạt động của chính quyền, tránh buông lỏng, làm mất vai trò lãnh đạo của Đảng trong thực hiện nhiệm vụ chính trị. Bảo đảm tốt mối quan hệ trong lãnh đạo giữa Thành uỷ với HĐND, UBND thành phố và cấp uỷ trực thuộc. Cấp ủy viên và cán bộ lãnh đạo các cấp cần phát huy tính chủ động, sáng tạo, tinh thần dám nghĩ dám làm, dám chịu trách nhiệm; có kế hoạch, dành thời gian đi cơ sở, bám sát thực tiễn để kiểm tra, đôn đốc, nắm bắt tình hình, kịp thời chỉ đạo, xem xét, giải quyết những khó khăn, vướng mắc theo trách nhiệm được phân công. Người đứng đầu các cấp, các ngành phải thực hiện nghiêm túc Quy định số 765-QĐ/TU ngày 05/11/2012 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp trong việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

- *Mở rộng dân chủ trong Đảng:* Thực hiện cơ chế đối thoại, chất vấn giữa các cấp lãnh đạo của Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị-xã hội với cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân theo định kỳ và khi có những vấn đề nổi cộm, bức xúc, kể cả những ý kiến trái chiều về chủ trương của Đảng, chính sách của nhà nước để tạo sự đồng thuận, thống nhất trong thực hiện nhiệm vụ chính trị. Lắng nghe ý kiến, nguyện vọng chính đáng của nhân dân qua đó tập trung chỉ đạo, giải quyết, xử lý những vấn đề mà cán bộ, đảng viên và nhân dân quan tâm.

- *Đẩy mạnh cải cách hành chính trong Đảng:* Phối hợp thống nhất chỉ đạo, tạo điều kiện thuận lợi cho cơ sở hoạt động. Rà soát quy trình tiếp nhận, xử lý văn bản, xử lý đơn thư và quy định thời hạn xử lý, giải quyết đối với từng nội dung, lĩnh vực công

tác để rút ngắn thời gian, tăng hiệu quả giải quyết công việc. Đổi mới việc tổ chức các cuộc họp, hội nghị theo hướng lựa chọn nội dung, phạm vi, tầm quan trọng công việc để tổ chức cuộc họp, hội nghị. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong chỉ đạo, giao ban công tác, trao đổi thông tin chuyên môn, nghiệp vụ...

2. Nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành của bộ máy chính quyền các cấp.

2.1. Tiếp tục kiện toàn tổ chức, nâng cao chất lượng hoạt động của bộ máy chính quyền các cấp.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp: Nâng cao chất lượng các kỳ họp, việc ban hành nghị quyết, chất lượng chất vấn và trả lời chất vấn tại các kỳ họp của HĐND các cấp; đẩy mạnh hoạt động giám sát, tái giám sát; đổi mới các hình thức tiếp xúc cử tri; tăng cường công tác tiếp dân, xem xét, giải quyết các kiến nghị của cử tri, khiếu nại, tố cáo của công dân; nâng cao năng lực hoạt động của đại biểu HĐND, các ban, tổ Hội đồng nhân dân các cấp. Đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện nghị quyết của HĐND, gắn với theo dõi việc thực hiện nhiệm vụ của các đại biểu trước cử tri và nhân dân.

Trên cơ sở tổ chức bộ máy quy định theo Nghị định 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ về quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện, Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; chỉ đạo rà soát, bổ sung quy chế làm việc, quy chế phối hợp của Thường trực HĐND, UBND các cấp và của các phòng, ban thuộc thành phố; phân định rõ chức năng, nhiệm vụ quyền hạn của các cơ quan, đơn vị thuộc thành phố. Cụ thể hoá cơ chế, chính sách, các quy định về quản lý nhà nước trên các lĩnh vực để phục vụ cho công tác quản lý nhà nước trên địa bàn.

Đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, chú trọng đến việc bồi dưỡng kỹ năng làm việc, xử lý tình huống, nghiệp vụ quản lý hành chính nhà nước. Kiện toàn, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, hợp lý về cơ cấu gắn với vị trí việc làm.

Lấy hiệu quả hoạt động của chính quyền là tiêu chí quan trọng trong đánh giá chất lượng và xếp loại TCCS Đảng khối xã, phường.

Thực hiện việc phân cấp đối với UBND các xã, phường đối với những lĩnh vực quản lý nhà nước theo quy định của tỉnh, đồng thời tăng cường chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện những nội dung đã phân cấp để kịp thời phát hiện, uốn nắn những thiếu sót, tiêu cực và những bất cập trong quản lý, điều hành.

2.2. Đẩy mạnh cải cách hành chính trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính và nâng cao ý thức, trách nhiệm phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Chỉ đạo thực hiện cải cách hành chính một cách đồng bộ; nâng cao chất lượng phục vụ và hiệu lực, hiệu quả quản lý điều hành của bộ máy chính quyền các cấp. Tập trung đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính; tiếp tục nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông từ thành phố đến các xã, phường; thực hiện đơn giản hóa, rút ngắn thời gian, quy trình thực hiện thủ tục hành chính. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương

hành chính của cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao hướng tới sự hài lòng của tổ chức, cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính.

3. Đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, hội quần chúng các cấp.

Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị-xã hội, hội quần chúng. Các hoạt động hướng mạnh về cơ sở, khắc phục tình trạng hình thức. Nâng cao chất lượng các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước; xây dựng, phát triển, nhân rộng các điển hình tiên tiến bảo đảm thiết thực, hiệu quả sát với thực tiễn để tạo nên phong trào thi đua rộng khắp trong mọi tầng lớp nhân dân.

Chỉ đạo xây dựng văn bản hướng dẫn để nhân dân tham gia giám sát, phản biện xã hội và tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền thông qua MTTQ và các đoàn thể chính trị-xã hội. Thường xuyên sâu sát cơ sở, nắm chắc tình hình các tầng lớp nhân dân, kịp thời tham mưu với cấp uỷ đảng và phối hợp với chính quyền các cấp giải quyết những vấn đề dân sinh, bảo đảm an sinh xã hội; vận động các tầng lớp nhân dân thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Thường xuyên chăm lo xây dựng, kiện toàn tổ chức bộ máy, tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị-xã hội, hội quần chúng từ thành phố đến cơ sở và các khu dân cư. Đẩy mạnh việc phát triển các tổ chức Đoàn thể chính trị-xã hội, phát triển đoàn viên, hội viên trong các doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; củng cố, kiện toàn ban công tác mặt trận và các tổ chức đoàn thể ở khu dân cư bảo đảm đủ số lượng, chất lượng cán bộ để phát huy được hiệu quả trong thực hiện nhiệm vụ. Xây dựng và thực hiện các quy chế phối hợp giữa MTTQ các cấp với chính quyền để tạo điều kiện trong công tác giám sát và tham gia góp ý xây dựng chính quyền.

Tham mưu với cấp uỷ Đảng và phối hợp với chính quyền các cấp để giải quyết kịp thời những vấn đề dân sinh, dân chủ, bảo đảm an sinh xã hội. Tiếp tục thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; công tác giám sát và phản biện xã hội, tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền của MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội theo Quyết định số 217-QĐ/TW, Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị khoá XI.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị-xã hội, hội quần chúng thành phố xây dựng các quy định về kiểm tra, đánh giá đối với MTTQ, các đoàn thể cấp dưới và đoàn viên, hội viên nhằm bảo đảm chấp hành nghiêm túc các quy định của pháp luật và Điều lệ hoạt động của các tổ chức.

4. Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của hệ thống chính trị.

Đầu tư cơ sở vật chất theo hướng đồng bộ, bảo đảm các trang thiết bị, phương tiện, kỹ thuật làm việc phù hợp cho cán bộ, công chức, viên chức để nâng cao hiệu quả làm việc, tránh lãnh phí; tăng cường đầu tư hạ tầng kỹ thuật, ứng dụng phần mềm công nghệ thông tin để giải quyết công tác chuyên môn, nghiệp vụ.

Phần thứ ba TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. THÀNH LẬP BAN CHỈ ĐẠO

1. Trưởng Ban chỉ đạo: Đồng chí Bí thư Thành ủy.
2. Phó trưởng Ban chỉ đạo gồm: Đồng chí Phó Bí thư Thường trực Thành ủy, Chủ tịch HĐND thành phố; đồng chí Phó Bí thư Thành ủy, Chủ tịch UBND thành phố.
3. Thành viên Ban chỉ đạo gồm: Các đồng chí Trưởng các Ban xây dựng Đảng của Thành ủy, Phó Chủ tịch HĐND thành phố, Phó Chủ tịch UBND thành phố phụ trách văn hoá-xã hội, Chủ tịch UB MTTQ, Trưởng các đoàn thể thuộc thành phố, Chánh Văn phòng Thành ủy, Chánh Văn phòng HĐND-UBND, Trưởng phòng Nội vụ, Giám đốc Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị thành phố.

II. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Ban Thường vụ Thành ủy:

Chỉ đạo tổ chức phổ biến, quán triệt nội dung Chương trình tới các tổ chức đảng và toàn thể cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân.

Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra các cấp uỷ Đảng, chính quyền, MTTQ và các đoàn thể chính trị-xã hội, hội quần chúng xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình. Tổ chức đánh giá kết quả thực hiện Chương trình hàng năm, giữa nhiệm kỳ và tổng kết Chương trình vào quý I năm 2020.

Chỉ đạo triển khai kế hoạch thực hiện chương trình này với việc thực hiện các chương trình trọng tâm trong thực hiện chương trình công tác toàn khoá.

2. Ban chỉ đạo chương trình:

Giúp BTV Thành ủy hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện, kiểm tra, sơ kết, tổng kết và đề xuất ý kiến xử lý những khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thực hiện chương trình.

Chỉ đạo việc triển khai và xây dựng các chuyên đề, chương trình, đề án, kế hoạch, hướng dẫn thực hiện Chương trình.

3. HĐND và UBND thành phố:

Xây dựng kế hoạch thực hiện, cụ thể hóa nội dung Chương trình bằng các chuyên đề, quy chế làm việc, kế hoạch công tác, các tiêu chí, quy định cụ thể để bảo đảm thực hiện Chương trình hiệu quả, thiết thực. Hàng năm kiểm tra kết quả thực hiện nội dung nâng cao chất lượng hoạt động của bộ máy chính quyền. Chủ động tham mưu giúp Ban Thường vụ Thành ủy tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chính trị trọng tâm và giải quyết những nhiệm vụ khó khăn, phức tạp phát sinh trong quá trình lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh.

4. Các Ban xây dựng Đảng thuộc Thành ủy:

Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ, chủ động trong việc tham mưu triển khai các nội dung có liên quan. Tham mưu giúp Thành ủy hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các cấp uỷ trực thuộc, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, các phòng, ban, ngành thuộc thành phố tổ chức thực hiện Chương trình bảo đảm hiệu quả, tránh hình thức.

- *Ban Tuyên giáo*: Giúp Ban Thường vụ Thành ủy theo dõi việc quán triệt, triển khai chương trình; tham mưu xây dựng kế hoạch, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về các nội dung trong công tác đổi mới, nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng, gắn với đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh và thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XI) về xây dựng Đảng.

- *Ban Tổ chức*: Tham mưu giúp Ban Thường vụ Thành ủy xây dựng, sửa đổi, bổ sung các Quy chế, Quy định, hướng dẫn về công tác tổ chức và công tác cán bộ. Xây dựng kế hoạch rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ diện Thường trực, Ban Thường vụ Thành ủy quản lý, giai đoạn 2015-2020; kế hoạch điều động, luân chuyển cán bộ lãnh đạo quản lý, giai đoạn 2016-2020; Hướng dẫn nâng cao chất lượng công tác phát triển đảng viên.

- *Ủy ban Kiểm tra*: Tham mưu, giúp Ban Thường vụ Thành ủy kiểm tra, giám sát các cấp ủy trực thuộc trong tổ chức thực hiện chương trình. Kiểm tra việc thực hiện các kết luận sau kiểm tra, giám sát của cấp uỷ, UBKT Thành ủy. Tham mưu và xử lý các vi phạm của các tổ chức đảng, cán bộ đảng viên theo thẩm quyền.

- *Ban Dân vận*: Tham mưu chỉ đạo, thực hiện tốt công tác dân vận của hệ thống chính trị, củng cố lòng tin và mối quan hệ chặt chẽ giữa Đảng với nhân dân; giúp BTV Thành ủy theo dõi chỉ đạo Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị-xã hội, hội quần chúng trong triển khai, tổ chức thực hiện Chương trình.

- *Văn phòng*: Tham mưu kế hoạch quán triệt, triển khai Chương trình; đôn đốc các cơ quan, đơn vị tổng hợp tình hình triển khai thực hiện phục vụ cho việc đánh giá sơ kết, tổng kết Chương trình. Chăm lo điều kiện, cơ sở vật chất trong triển khai, tổ chức thực hiện Chương trình. Chủ trì phối hợp với các Ban Đảng trong việc xây dựng kế hoạch, báo cáo sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chương trình.

- *Trung tâm bồi dưỡng chính trị*: Thực hiện tốt nội dung, kế hoạch đào tạo bồi dưỡng cán bộ. Nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên; chủ động tham mưu mở các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ, đảng viên và quản lý học viên trong việc học tập.

5. Mặt trận Tổ quốc, các cơ quan, đơn vị, các đoàn thể chính trị-xã hội và hội quần chúng thuộc thành phố:

Xây dựng kế hoạch và các đề án, chuyên đề cụ thể để thực hiện Chương trình đạt hiệu quả cao; tổ chức tuyên truyền, vận động cán bộ, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân tích cực thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của Chương trình.

Tổng hợp, nắm tình hình thực tiễn và phản ánh ý kiến, nguyện vọng chính đáng của các tầng lớp nhân dân để tham mưu, đề xuất giúp Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy điều chỉnh, bổ sung nội dung, nhiệm vụ trong quá trình tổ chức thực hiện.

6. Các cấp ủy Đảng trực thuộc Đảng bộ thành phố:

Căn cứ nội dung Chương trình, xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể để tổ chức thực hiện ở đơn vị mình cho sát thực và hiệu quả, tránh hình thức. Tổ chức quán triệt chương trình này tới từng cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ, chi bộ trực thuộc, gắn với việc quán triệt và triển khai Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, nhiệm kỳ 2015-2020.

III. TIẾN ĐỘ THỜI GIAN TRIỂN KHAI, THỰC HIỆN

1. Năm 2016:

- Ban Thường vụ Thành ủy triển khai, hướng dẫn tổ chức thực hiện chương trình (*xong trong tháng 01/2016*).
- Các TCCS Đảng xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai tổ chức thực hiện ở cấp cơ sở (*xong trước 15/3/2016*).
- Xây dựng Kế hoạch điều động, luân chuyển cán bộ lãnh đạo quản lý, giai đoạn 2016-2020.
- Các cơ quan, đơn vị nghiên cứu xây dựng và triển khai thực hiện các chương trình, đề án, kế hoạch, hướng dẫn để thực hiện Chương trình (*trong năm 2016 và 2017*).

2. Năm 2017:

- Tiếp tục triển khai thực hiện các chuyên đề, chương trình, đề án, kế hoạch, hướng dẫn thực hiện Chương trình.
- Kiểm tra việc thực hiện chương trình.
- Xây dựng Kế hoạch cử cán bộ đi đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao theo Đề án của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, tập trung vào các lĩnh vực quản lý hành chính công, quản lý đô thị và du lịch.
- Xây dựng Kế hoạch tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng: Nâng cao ý thức trách nhiệm, đạo đức công vụ của cán bộ, công chức trong thực hiện nhiệm vụ; nâng cao kiến thức quản lý đô thị, quản lý quy hoạch, xây dựng.

3. Năm 2018:

- Kiểm tra việc thực hiện các quy chế, quy định, hướng dẫn.
- Tổ chức sơ kết giữa nhiệm kỳ việc thực hiện chương trình (*Quý II/2018*).
- Tập trung chỉ đạo những nội dung chưa làm được hoặc còn yếu.

4. Năm 2019:

Kiểm tra đôn đốc việc thực hiện chương trình ở các Tổ chức cơ sở đảng.

5. Năm 2020:

Quý I/2020 tổ chức tổng kết chương trình. Đề xuất phương hướng, nhiệm vụ giai đoạn 2020 – 2025 phục vụ Đại hội Đảng các cấp./.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy (để b/c),
- Các Ban Đảng thuộc Tỉnh ủy (để b/c),
- Các đồng chí Thành ủy viên,
- Thành viên BCĐ Chương trình.
- Các TCCSD trực thuộc,
- Lưu VP Thành ủy.

T/M THÀNH ỦY

BÍ THƯ



Lê Hữu Quý

DANH MỤC

**Các đề án, kế hoạch, quy định, hướng dẫn do các cơ quan, đơn vị
tham mưu để thực hiện Chương trình số 1**
(Kèm theo Chương trình số 06 - CTr/TU ngày 22/01/2016 của Thành ủy Ninh Bình)

I. HĐND thành phố.

Kế hoạch đào tạo bồi dưỡng kỹ năng hoạt động của đại biểu HĐND thành phố nhiệm kỳ 2016-2021 và đổi mới hình thức tiếp xúc, giám sát, đôn đốc việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri.

II. UBND thành phố.

1. Đề án nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm một cửa liên thông thành phố và Bộ phận một cửa các xã, phường và kế hoạch nâng cấp trang thông tin điện tử thành phố.

2. Kế hoạch điều chuyển cán bộ công chức, viên chức khỏi nhà nước theo quy định tại Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 25/10/2007 của Chính phủ.

3. Đề án tinh giản biên chế theo quy định tại Nghị định 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ.

4. Kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, nâng cao trách nhiệm thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

III. Ban Tuyên giáo Thành uỷ.

1. Kế hoạch triển khai, quán triệt, học tập Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp và chương trình công tác toàn khoá.

2. Kế hoạch tổ chức lớp bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ báo cáo viên và công tác viên dư luận xã hội.

3. Kế hoạch tổ chức đối thoại trực tiếp với nhân dân theo quyết định số 1248-QĐ/TU ngày 15/4/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ.

4. Quy định nâng cao chất lượng, hiệu quả sử dụng Bản tin thành phố.

5. Xây dựng và quản lý tư liệu lịch sử Đảng bộ thành phố từ năm 2000 đến nay và giai đoạn 2016-2020.

IV. Ban Tổ chức Thành uỷ.

1. Kế hoạch tiếp tục thực hiện Kết luận số 21-KH/TU ngày 17/7/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ.

2. Kế hoạch điều động, luân chuyển cán bộ diện Ban Thường vụ Thành uỷ quản lý, giai đoạn 2016-2020.

3. Hướng dẫn nâng cao chất lượng công tác phát triển đảng viên mới, giai đoạn 2016-2020.

4. Kế hoạch cử cán bộ đi đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao theo Đề án của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ.

V. UBKT Thành uỷ.

1. Kế hoạch kiểm tra, giám sát hàng năm của BCH Đảng bộ thành phố.

2. Kế hoạch giám sát các cấp uỷ trực thuộc trong việc tổ chức thực hiện các chương trình trọng tâm trong chương trình công tác toàn khoá của BCH Đảng bộ thành phố.

3. Kế hoạch tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ công tác kiểm tra, giám sát cho đội ngũ cán bộ kiểm tra các cấp.

VI. Ban Dân vận Thành ủy.

1. Kế hoạch triển khai, quán triệt Kết luận số 114-KL/TW, ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư về nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan nhà nước các cấp.

2. Rà soát, bổ sung, sửa đổi: Kế hoạch thực hiện Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị; chương trình phối hợp công tác đã ký kết giữa Ban dân vận với chính quyền, các ban, ngành và lực lượng vũ trang.

3. Kế hoạch hướng dẫn xây dựng các mô hình “dân vận khéo” trên các lĩnh vực.

VII. Văn phòng Thành ủy.

1. Kế hoạch triển khai, quán triệt các chương trình trọng tâm trong chương trình công tác toàn khoá.

2. Chương trình hành động thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, nhiệm kỳ 2015-2020.

VIII. Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị thành phố.

1. Kế hoạch đào tạo bồi dưỡng cán bộ hàng năm.

2. Đề án nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập tại Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị thành phố.

IX. MTTQ và các đoàn thể chính trị-xã hội thành phố.

1. MTTQ thành phố.

1.1. Đề án nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của MTTQ các xã, phường và Ban công tác Mặt trận ở các khu dân cư trên địa bàn thành phố, giai đoạn 2016-2020.

1.2. Hướng dẫn để nhân dân tham gia giám sát, phản biện xã hội và tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền thông qua MTTQ và các đoàn thể chính trị-xã hội.

2. Hội Cựu chiến binh thành phố.

Đề án cựu chiến binh giúp nhau phát triển kinh tế, xóa nghèo và hoạt động tình nghĩa.

3. Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố

Đề án hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế, bảo vệ môi trường, thực hiện trật tự - văn minh đô thị.

4. Hội Nông dân thành phố

4.1. Kế hoạch thực hiện Kết luận số 61-KL/TW ngày 03/12/2009 của Ban Bí thư về Đề án “Nâng cao vai trò, trách nhiệm của Hội Nông dân Việt Nam trong phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới và xây dựng giai cấp nông dân Việt Nam giai đoạn 2010-2020”.

4.2. Đề án xây dựng mô hình kinh tế tập thể, tổ liên kết phát triển kinh tế phù hợp với quy hoạch đô thị liên quan đến nông nghiệp - nông dân - nông thôn.

4.3. Đề án đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, hướng mạnh về cơ sở, tổ chức các hoạt động ở cơ sở theo hướng “Cầm tay chỉ việc”.

5. Liên đoàn Lao động thành phố

Đề án nâng cao chất lượng thương lượng, ký kết và thực hiện có hiệu quả thỏa ước lao động tập thể.

6. Thành đoàn

6.1. Đề án về nâng cao chất lượng sinh hoạt của tổ chức đoàn ở xã, phường và khu dân cư giai đoạn 2016-2020.

6.2. Đề án tư vấn dạy nghề, giới thiệu việc làm cho đoàn viên thanh niên khu dân cư giai đoạn 2016-2020.